

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 12923:2020

ASTM D 6667-14

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Xuất bản lần 1

BẢN GỐC TCVN

KHÔNG SAO CHỤP ĐỂ PHÁT HÀNH

**HYDROCACBON DẠNG KHÍ VÀ
KHÍ DẦU MỎ HÓA LỎNG – PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH
TỔNG LƯỢNG HUỖNH ĐẼ BAY HƠI BẰNG
HUỖNH QUANG TỬ NGOẠI**

Standard test method for determination of total volatile sulfur in gaseous hydrocarbons and liquefied petroleum gases by ultraviolet fluorescence

HÀ NỘI – 2020

Lời nói đầu

TCVN 12923:2020 được xây dựng trên cơ sở chấp nhận hoàn toàn tương đương với ASTM D 6667-14 *Standard test method for determination of total sulfur in gaseous hydrocarbons and liquefied petroleum gases by ultraviolet fluorescence* với sự cho phép của ASTM quốc tế, 100 Barr Harbor Drive, West Conshohocken, PA 19428, USA. Tiêu chuẩn ASTM D 6667-14 thuộc bản quyền của ASTM quốc tế.

TCVN 12923:2020 do Ban kỹ thuật Tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC28 Sản phẩm dầu mỏ và chất bôi trơn biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

TCVN 12923:2020

Lời giới thiệu

TCVN 12923:2020 được xây dựng trên cơ sở chấp nhận hoàn toàn tương đương với ASTM D 6667-14, có những thay đổi về biên tập cho phép như sau:

ASTM D 6667-14

TCVN 12923:2020

Phụ lục X1 (tham khảo)

Phụ lục A (tham khảo)

X1.1

A.1

X1.2

A.2

X1.3

A.3

X1.4

A.4

X1.5

A.5

X1.6

A.6

Chú thích X1.1

Chú thích A.1

Phụ lục X2 (tham khảo)

Phụ lục B (tham khảo)

X2.1

B.1

X2.2

B.2

X2.3

B.3

X2.4

B.4

X2.5

B.5

X2.6

B.6

X2.7

B.7

X2.8

B.8

X2.9

B.9

X2.10

B.10

X2.11

B.11

X2.12

B.12

X2.13

B.13

Hình X2.1

Hình B.1

Phụ lục X3 (tham khảo)

Phụ lục C (tham khảo)

X3.1

C.1

X3.2

C.2

X3.3

C.3

X3.4

C.4

X3.5

C.5

X3.6

C.6

X3.7

C.7

X3.8

C.8

Hydrocacbon dạng khí và khí dầu mỏ hóa lỏng – Phương pháp xác định tổng lưu huỳnh dễ bay hơi bằng huỳnh quang tử ngoại

Standard test method for determination of total sulfur in gaseous hydrocarbons and liquefied petroleum gases by ultraviolet fluorescence

1 Phạm vi áp dụng

1.1 Tiêu chuẩn này quy định phương pháp xác định tổng lưu huỳnh trong các hydrocacbon dạng khí và khí dầu mỏ hóa lỏng (LP). Tiêu chuẩn này có thể áp dụng để phân tích các nguyên liệu tự nhiên, đã qua chế biến và thành phẩm. Độ chụm được xác định đối với lưu huỳnh trong các hydrocacbon dạng khí nằm trong dải từ 1 mg/kg đến 100 mg/kg và đối với lưu huỳnh trong khí dầu mỏ hóa lỏng nằm trong dải từ 1 mg/kg đến 196 mg/kg (Chú thích 1).

CHÚ THÍCH 1: Đánh giá giới hạn định lượng gộp (PLOQ), thông tin liên quan đến tính ổn định của mẫu và các thông tin chung khác xuất phát từ các nghiên cứu liên phòng về độ chụm có thể được tham chiếu trong các báo cáo nghiên cứu của ASTM.

1.2 Tiêu chuẩn này có thể không phát hiện được các hợp chất lưu huỳnh không hóa hơi theo các điều kiện của phép thử.

1.3 Tiêu chuẩn này áp dụng để xác định tổng lưu huỳnh bay hơi trong các khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) có chứa halogen với hàm lượng nhỏ hơn 0,35 % khối lượng.

1.4 Các giá trị tính theo đơn vị hệ SI là giá trị tiêu chuẩn. Các giá trị trong ngoặc là giá trị tham khảo.

1.5 Tiêu chuẩn này không đề cập đến tất cả các vấn đề liên quan đến an toàn khi sử dụng. Người sử dụng tiêu chuẩn này có trách nhiệm thiết lập các biện pháp về an toàn và bảo vệ sức khỏe cũng như khả năng áp dụng phù hợp với các giới hạn quy định trước khi đưa vào sử dụng. Xem 3.1, Điều 6 và Điều 7 về các cảnh báo cụ thể.

2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau là cần thiết khi áp dụng tiêu chuẩn. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản mới nhất, bao gồm cả các bản sửa đổi (nếu có).

TCVN 8355 (ASTM D 1265) *Khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) – Lấy mẫu – Phương pháp thủ công*